

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG SƠN

Số: /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Quảng Sơn

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Công văn số 1090/STP-QLTDPL ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng về việc đề nghị báo sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW);

Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn (UBND) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Ngay sau khi Nghị quyết số 66-NQ/TW được ban hành, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 58/KH-UBND, ngày 23 tháng 9 năm 2025 nhằm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, đồng thời tổ chức quán triệt, triển khai bằng nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn; đồng thời ban hành kế hoạch triển khai cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, bảo đảm sự thống nhất từ nhận thức đến hành động; bước đầu hình thành tư duy coi công tác xây dựng và thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quản lý nhà nước tại địa phương.

- UBND xã đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW bằng các hình thức lồng ghép với các Hội nghị, lồng ghép sinh hoạt chi bộ, họp cơ quan, họp giao ban Ủy ban.

- Để triển khai các văn bản của Trung ương, Chính phủ, tỉnh liên quan đến hoàn thiện thể chế, pháp luật. Ủy ban phối hợp với Đảng ủy xã tổ chức Hội nghị trực tuyến kết nối điểm cầu từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở tham dự quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW; chỉ đạo các phòng, đơn vị tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ kèm theo Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Được cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo toàn diện công tác xây dựng và thi hành pháp luật; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với yêu cầu tuân thủ pháp luật.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản chấp hành nghiêm quy định pháp luật, góp phần lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật trong cộng đồng dân cư.

- Công tác lãnh đạo được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức về vai trò của pháp luật được rõ rệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Việc xây dựng, ban hành văn bản được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp thực tiễn.

- Tăng cường lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân chịu tác động nhằm nâng cao tính khả thi của chính sách pháp luật.

- Từng bước chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy phục vụ; hạn chế ban hành các quy định gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, từ đó góp phần cải thiện môi trường quản lý, giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho người dân.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản pháp luật; thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên các lĩnh vực trọng tâm.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở.

- Hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật được nâng lên; tình trạng vi phạm có xu hướng giảm; niềm tin của người dân vào pháp luật được củng cố.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

UBND xã không trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này chỉ thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến hội nhập và các cam kết quốc tế theo phân cấp.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Cán bộ, công chức được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ để góp phần nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện.

- Hiện nay nguồn nhân lực pháp lý ở địa phương về cơ bản đã có sự phát triển về cả số lượng và chất lượng. Về chất lượng, nhiều cán bộ có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản, có khả năng tham gia xây dựng, thẩm định và thi hành các văn bản pháp luật quan trọng.

- Tuy nhiên, đội ngũ công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm, chưa chuyên sâu.

6. Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý và xử lý công việc.

- Từng bước số hóa quy trình nghiệp vụ, tuy nhiên hạ tầng, trang thiết bị và kỹ năng số còn hạn chế.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Hiện tại UBND xã chưa có chính sách hỗ trợ động viên trực tiếp cho những người tham gia công tác xây dựng pháp luật và một số hoạt động thi hành pháp luật.

- Nguồn kinh phí thực hiện công tác xây dựng và thi hành pháp luật được bố trí trong dự toán ngân sách xã hằng năm, chủ yếu để phục vụ phổ biến pháp luật, hòa giải ở cơ sở chưa có cơ chế tài chính đặc thù nên chưa tạo được đột phá; nguồn lực còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

- Công tác triển khai Nghị quyết trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã quan tâm, chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy trình luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả được thực hiện nghiêm túc.

- Nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò của pháp luật được nâng lên; công tác tổ chức thi hành pháp luật có chuyển biến tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản chưa chuyên sâu; chất lượng một số văn bản còn hạn chế.

- Nhân lực chuyên môn về pháp luật còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm; năng lực về công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn hạn chế.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

- + Hệ thống pháp luật thay đổi nhanh, còn chồng chéo, nguồn lực cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật còn hạn chế.

- + Điều kiện kinh phí, cơ sở vật chất, con người để phục vụ cho công tác công tác xây dựng và thi hành pháp luật chưa đảm bảo.

- Nguyên nhân chủ quan:

- + Một số cán bộ, công chức chưa chủ động trong công tác thi hành pháp luật.

- + Công tác tham mưu lĩnh vực xây dựng và thi hành pháp luật chưa thật sự chuyên sâu.

- + Khối lượng công việc tại cấp xã hiện nay rất lớn trong khi lực lượng cán bộ, công chức còn ít.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

- Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức.

- Nâng cao chất lượng xây dựng, rà soát văn bản; bảo đảm tính thống nhất, khả thi.

- Tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho công chức phụ trách.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa trong công tác quản lý Nhà nước về xây dựng và thi hành pháp luật.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính phục vụ cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị cấp trên tăng cường hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng và thi hành pháp luật cho công chức phụ trách.

- Tăng cường công tác hướng dẫn cụ thể việc theo dõi thi hành pháp luật.
- Quan tâm bố trí kinh phí, nguồn lực cho công tác pháp luật ở cấp cơ sở.
- Hỗ trợ hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng và thi hành pháp luật.

Trên đây là báo cáo Sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn kính gửi Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Lưu VT, VP (B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hải